

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2025/LĐ-ST
Ngày: 10 – 02 - 2025
V/v: “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Ngọc Phương;

Ông Lê Văn Công

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 313/2024/TLST-LĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc: “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 313/2024/QĐXXST-LĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024 và Thông báo về việc hoãn phiên tòa số 346/2025/TB-LĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Chau N, sinh năm 1987; thường trú tại: Ấp N, xã A, huyện T, tỉnh An Giang; địa chỉ liên lạc: C, khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Bị đơn: Công ty TNHH J.,L; trụ sở: Số D, khu công nghiệp Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật: Ông C, M – T.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đăng M1, sinh năm 1970; trú tại: H N, phường G, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo giấy ủy quyền ngày 07/02/2025), có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội thành phố T, địa chỉ: Đường N, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản từ khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn – ông Chau N trình bày:

Ông Chau N được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty TNHH J1 từ tháng 5/2021, công việc và mức lương hai bên thỏa thuận tại hợp đồng lao động. Cuối năm

2023 công ty G trong kinh doanh nên có hứa với công nhân khi nào tình hình cải thiện sẽ quay lại tiếp tục làm việc. Tuy nhiên từ tháng 01/2024 đến nay thì công ty đã ngưng hoạt động sản xuất kinh doanh nên không thanh toán tiền bảo hiểm xã hội cho ông Chau N từ tháng 5/2023 đến tháng 12/2023.

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng ông Chau N yêu cầu truy đóng bảo hiểm xã hội và chốt sổ bảo hiểm xã hội theo quy định. Ngoài ra không còn yêu cầu nào khác.

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bị đơn – ông Trần Đăng M1 trình bày:

Hiện nay công ty TNHH J1 đang gặp nhiều khó khăn do không còn hoạt động và không có nguồn tài chính để thực hiện ngay việc thanh toán bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn. Toàn bộ nhà xưởng hiện nay bỏ trống và không còn sản xuất kinh doanh do thiếu nguồn tài chính để duy trì, hiện nay công ty chỉ còn duy nhất một bảo vệ để trông coi tài sản. Công ty rất thiện chí chấp hành pháp luật Việt Nam để bảo vệ quyền của người lao động nhưng chưa thể đáp ứng ngay vì không có điều kiện để thực hiện. Công ty kính đề nghị Tòa án căn cứ vào kết quả đóng bảo hiểm xã hội thực tế của người lao động tại bảo hiểm xã hội thành phố T để giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo quy định pháp luật tuyên xử mức đóng và thời gian đóng bảo hiểm xã hội theo đúng quy định của pháp luật để bảo vệ quyền điều pháp cho bị đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Bảo hiểm xã hội thành phố T trình bày: Trong quá trình tố tụng đã có công văn phúc đáp cho Tòa án về quá trình đóng bảo hiểm của ông Chau N và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật, do bản công việc nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Lao động; các Điều 18, 19, 21, 22 Luật Bảo hiểm Xã hội năm 2014; Công văn số 1327/CV-BHXX ngày 23/12/2024 của Bảo hiểm Xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tranh chấp về bảo hiểm xã hội, buộc Công ty TNHH J1 phải đóng tiền bảo hiểm xã hội và xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho ông Chau N theo đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và quan hệ tranh chấp: Ông Chau N khởi kiện Công ty TNHH J1 yêu cầu truy đóng tiền bảo hiểm xã hội và xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội” được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn - Công ty TNHH J1 có địa chỉ trụ sở chính tại phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35;

điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An.

[3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Ông Chau N và Bảo hiểm thành phố T có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ông Chau N vào làm việc tại Công ty TNHH J1 từ tháng 7/2015 Công ty TNHH J1 đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội cho ông Chau N từ tháng 7/2015 theo quy định tại khoản 1 Điều 19 và khoản 2 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội.

Căn cứ công văn 1192/CV-BHXXH ngày 03/12/2024 của bảo hiểm xã hội thành phố T xác định: Ông Chau N, sinh ngày 01/01/1987, mã số Bảo hiểm xã hội 7415041525 có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH J1 từ tháng 7/2015 Công ty TNHH J1 đã thanh toán bảo hiểm xã hội cho ông Chau N đến tháng 11/2022, tuy nhiên từ tháng 12/2022 đến tháng 4/2023 và tháng 10/2023 thời gian giảm không lương. Từ tháng 05, 06, 07, 08, 09, 11, 12/2023 công ty còn nợ bảo hiểm tạm tính là 11.217.920 đồng.

Như vậy việc Công ty TNHH J1 trừ lương của ông Chau N hàng tháng nhưng không trích nộp tiền bảo hiểm xã hội cho ông Chau N và không xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho ông Chau N với lý do là công ty gặp khó khăn về sản xuất là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Chau N theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Luật bảo hiểm xã hội, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Lao động nên yêu cầu khởi kiện của ông Chau N là có căn cứ.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Chau N. Buộc Công ty TNHH J1 phải đóng tiền bảo hiểm xã hội cho ông Chau N tại Bảo hiểm xã hội thành phố T từ tháng 5/2023 đến hết tháng 9/2023. Mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định pháp luật về Bảo hiểm xã hội và buộc Công ty TNHH J1 thực hiện thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho ông Chau N theo quy định pháp luật.

[5] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn Công ty TNHH J1 phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

-Điểm d khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 244, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 48 Bộ luật Lao động;

- Các Điều 17, 18, 19, 21, 85, 86, khoản 2 Điều 89 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – ông Chau N đối với bị đơn - Công ty TNHH J1 về việc “Tranh chấp bảo hiểm xã hội”.

2. Buộc Công ty TNHH J1 phải đóng tiền bảo hiểm xã hội cho ông Chau N tại Bảo hiểm xã hội thành phố T từ tháng 5/2023 đến tháng 12/2023 theo mã số bảo hiểm xã hội 7415041525, mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

3. Buộc Công ty TNHH J1 thực hiện xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho ông Chau N theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Công ty TNHH J1 phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí lao động sơ thẩm.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- CCTHADS Tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc